

Số: 15/2025/QĐCNTTLH

Kiến Xương, ngày 12 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con sau khi ly hôn của anh Nguyễn Ngọc M và chị Bùi Thuỳ D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 02 năm 2025 về việc thuận tình ly hôn, nuôi con sau khi ly hôn của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người yêu cầu: Anh **Nguyễn Ngọc M**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn 1, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Người yêu cầu: Chị **Bùi Thuỳ D**, sinh năm: 1992

HKTT: Thôn 1, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình

Địa chỉ: Thôn S, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án ngày 24/02/2025.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 02 năm 2025 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận cho anh Nguyễn Ngọc M và chị Bùi Thuỳ D được thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Ngọc M và chị Bùi Thuỳ D có hai con chung là Nguyễn Bảo A, sinh ngày 04/4/2017 và Nguyễn Khánh L, sinh ngày 15/6/2021. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận về việc nuôi con: Giao cho anh Nguyễn Ngọc M trực tiếp nuôi con Nguyễn Bảo A; giao cho chị Bùi Thuỳ D trực tiếp nuôi con Nguyễn Khánh L. Hai bên không phải cấp dưỡng cho nhau và có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở, có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con khi cần thiết.

- Về quan hệ tài sản: Không có yêu cầu, không đặt ra giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND h. K;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Bằng